SAO Y; ỦY BAN NHÂN DÂN TỈNH NGHỆ AN; Thời gian ký: 2026-03-09T15:36:04+07:00

ỦY BAN NHÂN DÂN TỈNH NGHỆ AN	CỘNG HÒA XÃ HỘI CHỦ NGHĨA VIỆT NAM Độc lập - Tự do - Hạnh phúc
Số: 13 /2026/QĐ-UBND	*Nghệ An, ngày 09 tháng 3 năm 2026*

QUYẾT ĐỊNH

Quy định quy trình thẩm định, phê duyệt, điều chỉnh Báo cáo nghiên cứu khả thi đầu tư xây dựng, Báo cáo kinh tế - kỹ thuật đầu tư xây dựng các dự án sử dụng vốn đầu tư công, vốn nhà nước ngoài đầu tư công do Chủ tịch Ủy ban nhân dân cấp tỉnh, cấp xã quyết định đầu tư

Căn cứ Luật Tổ chức chính quyền địa phương số 72/2025/QH15;

Căn cứ Luật Ban hành văn bản quy phạm pháp luật số 64/2025/QH15; Luật sửa đổi, bổ sung một số điều của Luật ban hành văn bản quy phạm pháp pháp luật số 87/2025/QH15;

Căn cứ Luật Xây dựng số 50/2014/QH13; Luật sửa đổi, bổ sung một số điều của Luật Xây dựng số 62/2020/QH14;

Căn cứ Nghị định số 175/2024/NĐ-CP ngày 30 tháng 12 năm 2024 của Chính phủ quy định chi tiết một số điều và biện pháp thi hành Luật Xây dựng về quản lý hoạt động xây dựng;

Căn cứ Nghị định số 140/2025/NĐ-CP ngày 12 tháng 6 năm 2025 của Chính phủ quy định về phân định thẩm quyền của chính quyền địa phương 02 cấp trong lĩnh vực quản lý nhà nước của Bộ Xây dựng;

Căn cứ Nghị định số 144/2025/NĐ-CP ngày 12 tháng 6 năm 2025 của Chính phủ quy định về phân quyền, phân cấp trong lĩnh vực quản lý nhà nước của Bộ Xây dựng;

Theo đề nghị của Giám đốc Sở Xây dựng tại Tờ trình số 1233/TTr-SXD ngày 12 tháng 2 năm 2026;

Ủy ban nhân dân tỉnh ban hành Quy định quy trình thẩm định, phê duyệt, điều chỉnh Báo cáo nghiên cứu khả thi đầu tư xây dựng, Báo cáo kinh tế - kỹ thuật đầu tư xây dựng các dự án sử dụng vốn đầu tư công, vốn nhà nước ngoài đầu tư công do Ủy ban nhân dân cấp tỉnh, cấp xã quyết định đầu tư.

Điều 1. Phạm vi điều chỉnh

Quyết định này quy định về quy trình thẩm định, phê duyệt, điều chỉnh Báo cáo nghiên cứu khả thi đầu tư xây dựng, Báo cáo kinh tế - kỹ thuật đầu tư xây dựng các dự án sử dụng vốn đầu tư công, vốn nhà nước ngoài đầu tư công do Ủy ban nhân dân cấp tỉnh, cấp xã quyết định đầu tư trên địa bàn tỉnh Nghệ An (sau đây viết tắt là Ủy ban nhân dân các cấp).

Điều 2. Giải thích từ ngữ

1. Cơ quan được giao quản lý xây dựng thuộc Ủy ban nhân dân tỉnh là các Sở: Xây dựng, Công Thương, Nông nghiệp và Môi trường; Ban quản lý Khu kinh tế Đông Nam;

2. Cơ quan được giao quản lý xây dựng thuộc Ủy ban nhân dân cấp xã là Phòng Kinh tế hoặc Phòng Kinh tế, Hạ tầng và Đô thị;

3. Cơ quan chủ trì tổng hợp là Sở Tài chính (đối với dự án do Ủy ban nhân dân tỉnh quyết định đầu tư) và Phòng Kinh tế hoặc Phòng Kinh tế, Hạ tầng và Đô thị đối với dự án do Ủy ban nhân dân cấp xã quyết định đầu tư.

Điều 3. Đối tượng áp dụng

Quyết định này áp dụng đối với các cơ quan, tổ chức, cá nhân liên quan đến công tác thẩm định, phê duyệt, điều chỉnh Báo cáo nghiên cứu khả thi đầu tư xây dựng, Báo cáo kinh tế - kỹ thuật đầu tư xây dựng các dự án sử dụng vốn đầu tư công, vốn nhà nước ngoài đầu tư công do Ủy ban nhân dân các cấp quyết định đầu tư trên địa bàn tỉnh Nghệ An.

Điều 4. Quy trình thẩm định Báo cáo nghiên cứu khả thi đầu tư xây dựng

1. Đối với dự án do Chủ tịch Ủy ban nhân dân tỉnh quyết định đầu tư

a) Trường hợp dự án thuộc chuyên ngành, phạm vi quản lý của một cơ quan được giao quản lý xây dựng thuộc Ủy ban nhân dân tỉnh thì cơ quan đó thẩm định các nội dung thuộc thẩm quyền và nội dung của người quyết định đầu tư (trừ nội dung thẩm định của Sở Tài chính). Quy trình thẩm định Báo cáo nghiên cứu khả thi đầu tư xây dựng thực hiện theo quy định tại Điều 19 Nghị định số 175/2024/NĐ-CP ngày 30 tháng 12 năm 2024 của Chính phủ quy định chi tiết một số điều và biện pháp thi hành Luật Xây dựng về quản lý hoạt động xây dựng;

b) Trường hợp dự án thuộc chuyên ngành, phạm vi quản lý đồng thời của nhiều cơ quan được giao quản lý xây dựng thì trình thẩm định tại một cơ quan theo quy định tại khoản 5 Điều 16 Nghị định số 175/2024/NĐ-CP. Quy trình thẩm định thực hiện theo quy định tại Điều 19 Nghị định số 175/2024/NĐ-CP.

Kể từ ngày nhận đủ hồ sơ hợp lệ, cơ quan thực hiện thẩm định có trách nhiệm lấy ý kiến thẩm định của cơ quan chuyên môn về xây dựng theo chuyên ngành quản lý trong thời gian 05 ngày. Cơ quan được lấy ý kiến thẩm định có trách nhiệm thông báo kết quả thẩm định các nội dung theo chuyên ngành quản lý về cơ quan thực hiện thẩm định trong thời gian 21 ngày đối với dự án nhóm A, 15 ngày đối với dự án nhóm B, 9 ngày đối với dự án nhóm C;

c) Sở Tài chính chịu trách nhiệm thẩm định về nguồn vốn, khả năng cân đối vốn thực hiện dự án, tiến độ thực hiện dự án và phân kỳ đầu tư (nếu có), hiệu quả về kinh tế - xã hội; tổng hợp chi phí đền bù giải phóng mặt bằng vào tổng mức đầu tư dự án; chủ trì tổng hợp kết quả thẩm định, trình Chủ tịch Ủy ban

nhân dân tỉnh quyết định đầu tư. Đối với các dự án đầu tư công khẩn cấp, Sở Tài chính tham mưu Chủ tịch Ủy ban nhân dân tỉnh báo cáo Hội đồng nhân dân tỉnh việc thực hiện tại kỳ họp gần nhất.

2. Đối với dự án do Ủy ban nhân dân cấp xã quyết định đầu tư

a) Cơ quan được giao quản lý xây dựng thuộc Ủy ban nhân dân tỉnh, cơ quan được giao quản lý xây dựng thuộc Ủy ban nhân dân cấp xã tổ chức thẩm định các nội dung thuộc thẩm quyền và các nội dung của người quyết định đầu tư; quy trình thẩm định theo quy định tại Điều 19 Nghị định số 175/2024/NĐ-CP.

b) Phòng Kinh tế hoặc Phòng Kinh tế, Hạ tầng và Đô thị chủ trì tổng hợp kết quả thẩm định, trình Chủ tịch Ủy ban nhân dân cấp xã quyết định đầu tư.

Điều 5. Quy trình thẩm định Báo cáo kinh tế - kỹ thuật đầu tư xây dựng

1. Quy trình thẩm định Báo cáo kinh tế - kỹ thuật đầu tư xây dựng được thực hiện như quy trình thẩm định Báo cáo nghiên cứu khả thi đầu tư xây dựng, theo quy định tại Điều 19 Nghị định số 175/2024/NĐ-CP.

2. Đối với các thủ tục về phòng cháy và chữa cháy, bảo vệ môi trường được thực hiện theo nguyên tắc đồng thời, không yêu cầu bắt buộc xuất trình các văn bản này tại thời điểm trình hồ sơ thẩm định, nhưng phải có kết quả gửi cơ quan chủ trì thẩm định trước thời hạn thông báo kết quả thẩm định 05 ngày làm việc.

Điều 6. Quy trình điều chỉnh Báo cáo nghiên cứu khả thi đầu tư xây dựng, Báo cáo kinh tế - kỹ thuật đầu tư xây dựng

Việc điều chỉnh Báo cáo nghiên cứu khả thi đầu tư xây dựng, Báo cáo kinh tế - kỹ thuật đầu tư xây dựng thực hiện theo quy định tại Điều 23 Nghị định số 175/2024/NĐ-CP. Quy trình thẩm định điều chỉnh thực hiện tương tự theo quy trình tại Điều 4, Điều 5 Quy định này.

Điều 7. Quy trình phê duyệt, phê duyệt điều chỉnh Báo cáo nghiên cứu khả thi đầu tư xây dựng, Báo cáo kinh tế - kỹ thuật đầu tư xây dựng

1. Trong thời gian không quá 05 ngày làm việc kể từ ngày hồ sơ đủ điều kiện và phù hợp với các quy định hiện hành, cơ quan chủ trì tổng hợp có trách nhiệm tổng hợp trình người quyết định đầu tư phê duyệt dự án.

2. Người quyết định đầu tư xem xét, phê duyệt dự án trong thời gian không quá 05 ngày làm việc kể từ khi nhận được đầy đủ hồ sơ và đề nghị của cơ quan chủ trì.

Điều 8. Tổ chức thực hiện

1. Cơ quan được giao quản lý xây dựng thuộc Ủy ban nhân dân tỉnh:

a) Theo chức năng, nhiệm vụ và chuyên ngành, phạm vi quản lý thực hiện việc thẩm định, thẩm định điều chỉnh Báo cáo nghiên cứu khả thi đầu tư xây dựng, Báo cáo kinh tế - kỹ thuật đầu tư xây dựng đảm bảo đúng quy định.

b) Hướng dẫn các cơ quan, đơn vị có liên quan trong việc thực hiện thẩm định, phê duyệt, điều chỉnh Báo cáo nghiên cứu khả thi đầu tư xây dựng, Báo cáo kinh tế - kỹ thuật đầu tư xây dựng đảm bảo đúng quy định của pháp luật, phát huy hiệu quả đầu tư.

2. Ủy ban nhân dân cấp xã:

a) Đảm bảo nhân lực và điều kiện cần thiết để cơ quan được giao quản lý xây dựng thuộc Ủy ban nhân dân cấp xã thực hiện tốt nhiệm vụ thẩm định, thẩm định điều chỉnh dự án đầu tư xây dựng theo đúng quy định của pháp luật;

b) Chủ động kiểm tra, giám sát, xử lý vi phạm trong việc thực hiện nhiệm vụ thẩm định, thẩm định điều chỉnh dự án đầu tư xây dựng của tổ chức, cá nhân được giao nhiệm vụ.

3. Cơ quan được giao quản lý xây dựng thuộc Ủy ban nhân dân cấp xã: Thực hiện thẩm định, thẩm định điều chỉnh Báo cáo nghiên cứu khả thi đầu tư xây dựng, Báo cáo kinh tế - kỹ thuật đầu tư xây dựng theo đúng thẩm quyền, đảm bảo tiết kiệm, hiệu quả.

4. Trong trường hợp các văn bản được dẫn chiếu tại Quyết định này được sửa đổi, bổ sung hoặc thay thế thì thực hiện theo quy định của pháp luật hiện hành.

5. Trong quá trình triển khai thực hiện, nếu phát sinh vướng mắc đề nghị các cơ quan, đơn vị liên quan phản hồi bằng văn bản về Sở Xây dựng để tổng hợp, báo cáo UBND tỉnh xem xét, quyết định.

Điều 9. Điều khoản thi hành

1. Quyết định này có hiệu lực thi hành kể từ ngày 20 tháng 3 năm 2026.

2. Chánh văn phòng Ủy ban nhân dân tỉnh; Thủ trưởng các sở, ban, ngành cấp tỉnh; Chủ tịch Ủy ban nhân dân cấp xã; Thủ trưởng các cơ quan, đơn vị và các tổ chức, cá nhân có liên quan chịu trách nhiệm thi hành Quyết định này./.

Nơi nhận:
- Như Điều 3;
- Văn phòng Chính phủ;
- Bộ Xây dựng;
- Cục Kiểm tra văn bản - Bộ Tư pháp;
- TT. Tỉnh ủy, TT. HĐND tỉnh;
- Đoàn QBQH tỉnh; UBMTTQVN tỉnh;
- Chủ tịch, các Phó Chủ tịch UBND tỉnh;
- Văn phòng UBND tỉnh;
- Báo Nghệ An, Đài PT&TH Nghệ An;
- TT công báo tỉnh; Cổng TTĐT tỉnh;
- Lưu: VT, CN.

TM. ỦY BAN NHÂN DÂN
KT. CHỦ TỊCH
PHÓ CHỦ TỊCH

Hoàng Phú Hiền